

Phẩm 55: NGHĨA LÝ THÂM DIỆU (I)

Bấy giờ, Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật rằng:

–Bạch Thế Tôn, Đại Bồ-tát không thoái chuyển này đã thành tựu công đức thù thắng rộng lớn vô lượng, vô số, không có biên vực, không thể nghĩ bàn.

Phật dạy:

–Đúng vậy, đúng vậy, như ông đã nói! Đại Bồ-tát không thoái chuyển này đã thành tựu công đức thù thắng rộng lớn vô lượng, vô số, không có biên vực, không thể nghĩ bàn. Vì sao? Thiện Hiện, Đại Bồ-tát này đã được trí thù thắng vô lượng, vô biên, chẳng cùng với Thanh văn và Độc giác. Đại Bồ-tát này trụ trong trí ấy phát khởi bốn sự hiểu biết thông suốt thù thắng. Do bốn sự hiểu biết thông suốt thù thắng này, các chúng Trời, Người, A-tố-lạc ở thế gian không ai có thể vấn nạn làm cho trí tuệ biện tài của Bồ-tát này cùng tận.

Bấy giờ, Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, có thể trải qua hằng hà sa số kiếp tuyên thuyết các hành tướng của Đại Bồ-tát không thoái chuyển mà Đức Phật đã nói, hoặc hiển bày công đức thù thắng vô biên mà Đại Bồ-tát không thoái chuyển đã thành tựu. Cúi xin Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác vì chúng Đại Bồ-tát nói lại ý nghĩa sâu xa, khiến cho chúng Đại Bồ-tát an trú trong đó có thể tu Bồ thí cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa mau được viên mãn; có thể an trú pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh mau được viên mãn; có thể an trú chân như cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn mau được viên mãn; có thể an trú Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo mau được viên mãn; có thể tu bốn Niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo mau được viên mãn; có thể tu bốn Tĩnh lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc mau được viên mãn; có thể tu tám Giải thoát, tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ mau được viên mãn; có thể tu pháp môn giải thoát Không, Vô tướng, Vô nguyện mau được viên mãn; có thể tu tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa mau được viên mãn; có thể tu bậc Cực hỷ cho đến bậc Pháp vân mau được viên mãn; có thể tu năm loại mắt, sáu phép thần thông mau được viên mãn; có thể tu mười lực của Phật cho đến mười tám pháp

Phật bất cộng mau được viên mãn; có thể tu ba mươi hai tướng của bậc Đại sĩ và tám mươi vẻ đẹp mau được viên mãn; có thể tu pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả mau được viên mãn; có thể tu trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng mau được viên mãn?

Phật bảo:

–Thiện Hiện, hay thay, hay thay! Nay ông chính là có thể vì chúng Đại Bồ-tát thỉnh hỏi Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác về nghĩa lý sâu xa, làm cho các chúng Đại Bồ-tát an trú trong ấy tu các công đức mau được viên mãn.

Thiện Hiện nên biết, nghĩa lý sâu xa ấy là không, vô tướng, vô nguyện, vô tác, không sinh, không diệt, tịch tĩnh, Niết-bàn, chân như, pháp giới, pháp tánh, thật tế. Những pháp như vậy gọi là nghĩa lý thâm diệu.

Thiện Hiện nên biết, tất cả những chỗ thuyết về nghĩa lý thâm diệu như vậy với vô số các khái niệm đều nhằm hiển bày nghĩa lý sâu xa của Niết-bàn.

Bấy giờ, Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Chỉ có Niết-bàn được mang ý nghĩa sâu xa hay các pháp khác cũng mang nghĩa sâu xa?

Phật dạy:

–Thiện Hiện, tất cả các pháp khác cũng gọi là thâm diệu. Vì sao? Thiện Hiện, sắc cũng gọi là thâm diệu. Thọ, tưởng, hành, thức cũng gọi là thâm diệu. Nhãn xứ cho đến ý xứ cũng gọi là thâm diệu. Sắc xứ cho đến pháp xứ cũng gọi là thâm diệu. Nhãn giới cho đến ý giới cũng gọi là thâm diệu. Sắc giới cho đến pháp giới cũng gọi là thâm diệu. Nhãn thức giới cho đến ý thức giới cũng gọi là thâm diệu. Nhãn xúc cho đến ý xúc cũng gọi là thâm diệu. Các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra cũng gọi là thâm diệu. Địa giới cho đến thức giới cũng gọi là thâm diệu. Vô minh cho đến lão tử cũng gọi là thâm diệu. Bố thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng gọi là thâm diệu. Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo cũng gọi là thâm diệu. Bốn Niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo cũng gọi là thâm diệu. Bốn Tịch lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc cũng gọi là thâm diệu. Tám Giải thoát, tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ cũng gọi là thâm diệu. Pháp môn

giải thoát Không, Vô tướng, Vô nguyên cũng gọi là thâm diệu. Tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa cũng gọi là thâm diệu. Mười địa mà Tam thừa Bồ-tát đã tu hành cũng gọi là thâm diệu. Năm loại mắt, sáu phép thần thông cũng gọi là thâm diệu. Mười lực của Như Lai cho đến mười tám pháp Phật bất cộng cũng gọi là thâm diệu. Ba mươi hai tướng của Đại sĩ, tám mươi vẻ đẹp cũng gọi là thâm diệu. Pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả cũng gọi là thâm diệu. Quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ-đề cũng gọi là thâm diệu. Trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng cũng gọi là thâm diệu. Tất cả hạnh của Đại Bồ-tát và quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật cũng gọi là thâm diệu.



KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

QUYỂN 450

Phẩm 55: NGHĨA LÝ THÂM DIỆU (2)

Bấy giờ, Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, vì sao sắc cũng gọi là thâm diệu? Vì sao thọ, tưởng, hành, thức cũng gọi là thâm diệu? Như vậy cho đến vì sao tất cả hạnh của Đại Bồ-tát cũng gọi là thâm diệu? Vì sao quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật cũng gọi là thâm diệu?

Phật dạy:

–Thiện Hiện, vì chân như của sắc thâm diệu nên sắc cũng gọi là thâm diệu; chân như của thọ, tưởng, hành, thức thâm diệu nên thọ, tưởng, hành, thức cũng gọi là thâm diệu. Cứ như vậy cho đến chân như của tất cả hạnh Đại Bồ-tát thâm diệu nên tất cả hạnh của Đại Bồ-tát cũng gọi là thâm diệu; chân như của quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật thâm diệu nên quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật cũng gọi là thâm diệu.

Bấy giờ, Thiện Hiện bạch Phật:

–Vì sao chân như của sắc thâm diệu? Vì sao chân như của thọ, tưởng, hành, thức thâm diệu? Cứ như vậy cho đến vì sao chân như của tất cả hạnh Đại Bồ-tát thâm diệu? Vì sao chân như của quả vị Giác ngộ cao tột nơi chư Phật là thâm diệu?

Phật bảo:

–Thiện Hiện, chân như của sắc chẳng phải sắc, chẳng phải lìa sắc cho nên thâm diệu. Chân như của thọ, tưởng, hành, thức chẳng phải thọ, tưởng, hành, thức, chẳng phải lìa thọ, tưởng, hành, thức cho nên thâm diệu. Cứ như vậy cho đến chân như của tất cả hạnh Đại Bồ-tát tức chẳng phải tất cả hạnh của Đại Bồ-tát, chẳng phải lìa tất cả hạnh của Đại Bồ-tát cho nên thâm diệu. Chân như của quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật tức chẳng phải quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật, chẳng phải lìa quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật, cho nên thâm diệu.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Thật kỳ lạ, bạch Như Lai! Ngài đã dùng phương tiện nhiệm mầu vì Đại Bồ-tát không thoái chuyển đem ví dụ khác về sắc để hiển bày Niết-bàn. Đem ví dụ khác về thọ, tưởng, hành, thức để hiển bày Niết-bàn. Cứ như vậy cho đến đem ví dụ khác về tất cả hạnh của Đại Bồ-tát để hiển bày Niết-bàn. Đem ví dụ khác về quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật để hiển bày Niết-bàn.

–Bạch Thế Tôn, thật kỳ lạ! Ngài đã phương tiện nhiệm mầu vì Đại Bồ-tát không thoái chuyển đem ví dụ khác về tất cả pháp hoặc sắc hoặc chẳng phải sắc, hoặc có thấy hoặc không thấy, hoặc hữu đối hoặc vô đối, hoặc thế gian hoặc xuất thế gian, hoặc cộng hoặc bất cộng, hoặc hữu lậu hoặc vô lậu, hoặc hữu vi hoặc vô vi để hiển bày Niết-bàn.

Phật bảo:

–Thiện Hiện, đúng vậy, đúng vậy, đúng như ông nói! Như Lai thật kỳ diệu! Ta đã dùng phương tiện nhiệm mầu vì Đại Bồ-tát không thoái chuyển đem ví dụ khác về sắc để hiển bày Niết-bàn, đem ví dụ khác về thọ, tưởng, hành, thức để hiển bày Niết-bàn. Cho đến Thế Tôn, thật kỳ lạ! Ta dùng phương tiện nhiệm mầu vì Đại Bồ-tát không

thoái chuyển đem ví dụ khác về tất cả pháp hoặc sắc hoặc chẳng phải sắc, hoặc có thấy hoặc không thấy, hoặc có đối hoặc không đối, hoặc thế gian hoặc xuất thế gian, hoặc cộng hoặc bất cộng, hoặc hữu lậu hoặc vô lậu, hoặc hữu vi hoặc vô vi để hiển bày Niết-bàn.

Lại nữa Thiện Hiện, đối với nghĩa lý sâu xa này, các Đại Bồ-tát phải dựa vào diệu lý tương ứng Bát-nhã ba-la-mật-đa suy nghĩ thật kỹ, so lường quán sát, nên nghĩ thế này: “Nay ta phải trụ như Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu đã dạy. Nay ta phải học như Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu đã nói.

Thiện Hiện, đối với nghĩa lý sâu xa này, Đại Bồ-tát nào có thể dựa vào diệu lý tương ứng Bát-nhã ba-la-mật-đa, suy nghĩ thật kỹ, quán sát so lường, như Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu đã dạy mà trụ, như Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu đã thuyết mà học. Đại Bồ-tát này do siêng năng tinh tấn tu học như vậy, do dựa vào Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu chẳng những khởi lên một tâm niệm, mà còn có thể lãnh thọ vô số, vô lượng, vô biên căn lành vượt qua vô lượng kiếp luân hồi sinh tử, mau chứng quả vị Giác ngộ cao tột. Huống gì thường tu Bát-nhã ba-la-mật-đa không gián đoạn, thường trụ tác ý tương ứng với Bồ-đề.

Thiện Hiện, như người đam mê dục lạc cùng với thiếu nữ xinh đẹp yêu nhau, cùng lập hẹn ước. Nhưng thiếu nữ gặp trở ngại, không giữ đúng hẹn. Người này tâm dục tràn trề. Thiện Hiện, ý ông thế nào? Với đối tượng nào tâm dục của người ấy tràn trề?

–Bạch Thế Tôn, do người nữ kia mà tâm dục của người ấy tràn trề. Nghĩa là nghĩ rằng: “Người nữ kia sao chẳng đến đây cùng nhau vui hưởng?”

–Thiện Hiện, ý ông thế nào? Người ấy suốt ngày đêm đã khởi lên bao nhiêu niệm về dục?

–Bạch Thế Tôn, suốt ngày đêm, người này khởi lên rất nhiều về niệm dục.

Phật bảo:

–Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát dựa vào Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa khởi lên một niệm, như Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đã nói mà học, thì vượt qua số kiếp sinh tử luân hồi như số dục niệm của người đa dục kia suốt cả ngày đêm.

–Thiện Hiện, Đại Bồ-tát này nương theo nghĩa lý Bát-nhã ba-la-mật-đa đã nói mà quán chiếu tu học liền được giải thoát, có thể ngăn cản những lỗi lầm trên con đường đến quả vị Giác ngộ cao tột. Thế nên, Bồ-tát dựa vào Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa tinh tấn tu học, mau chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột.

–Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát an trú vào Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu đã thuyết trải qua một ngày đêm thì đạt được công đức. Nếu công đức này có hình tướng thì hằng hà sa số thế giới trong thế giới ba lần ngàn của chư Phật cũng không thể chứa hết. Giả sử có công đức khác nhiều như cát sông Hằng đầy cả thế giới ba lần ngàn của chư Phật, đem so sánh với công đức này thì không bằng một phần trăm, không bằng một phần ngàn, không bằng một phần rất nhỏ.

Lại nữa Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa, giả sử trải qua hằng hà sa số đại kiếp Bồ thí cúng dường Phật, Pháp, Tăng bảo. Thiện Hiện, ý ông thế nào? Do nguyên nhân đây, Đại Bồ-tát này được phước nhiều chăng?

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, rất nhiều! Phước ấy vô số, vô lượng, vô biên.

Phật bảo:

–Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát dựa vào Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như thuyết mà

học trải qua một ngày đêm sẽ được công đức hơn trước rất nhiều. Vì sao? Thiện Hiện, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa là đường mà các chúng Đại Bồ-tát phải đi. Các Đại Bồ-tát đi đường này nên mau tới quả vị Giác ngộ cao tột.

Lại nữa Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa, giả sử trải qua hàng hà sa số đại kiếp bố thí cúng dường bậc Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác Bồ-đề và Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác. Thiện Hiện, ý ông thế nào? Do nguyên nhân đây, các Đại Bồ-tát được phước nhiều chăng?

Thiện Hiện thưa:

–Bạch Thế Tôn, rất nhiều! Phước đó vô số, vô lượng, vô biên.

Phật bảo:

–Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát dựa vào Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu trải qua một ngày đêm đúng như thuyết mà học sẽ được công đức hơn kia rất nhiều. Vì sao? Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, vượt qua các bậc Thanh văn và Độc giác mau vào bậc Chánh tánh ly sinh của Bồ-tát. Lại lần lần tu hành các hạnh của Bồ-tát sẽ mau chứng quả vị Giác ngộ cao tột.

Lại nữa Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa, giả sử trải qua hàng hà sa số đại kiếp, tinh tấn tu học Bố thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã. Thiện Hiện, ý ông nghĩ sao? Do nguyên nhân đây, Đại Bồ-tát này được phước nhiều chăng?

Thiện Hiện đáp rằng:

–Bạch Thế Tôn, rất nhiều! Phước đó vô số, vô lượng, vô biên.

Phật bảo:

–Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát dựa vào Bát-nhã ba-la-mật-đa đã thuyết mà an trụ, trải qua một ngày đêm tinh tấn tu học Bố thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự và Bát-nhã, sẽ được công đức hơn kia rất nhiều. Vì sao? Thiện Hiện, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa là mẹ các Đại Bồ-tát. Vì sao? Vì Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa có thể sinh ra chúng Đại Bồ-tát. Tất cả chúng Đại Bồ-tát đều dựa vào Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, mau được viên mãn giáo pháp chư Phật.

Lại nữa Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa, dù trải qua hàng hà sa số đại kiếp, đem pháp bố thí cho tất cả hữu tình. Thiện Hiện, ý ông thế nào? Do nguyên nhân đây, Đại Bồ-tát này được phước nhiều chăng?

Thiện Hiện đáp rằng:

–Bạch Thế Tôn, rất nhiều! Phước đó vô số, vô lượng, vô biên.

Phật bảo:

–Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát dựa vào Bát-nhã ba-la-mật-đa đã thuyết mà an trụ, trải qua một ngày đêm đem pháp bố thí tất cả hữu tình, sẽ được công đức hơn kia rất nhiều. Vì sao? Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa tức là xa lìa trí Nhất thiết trí. Nếu Đại Bồ-tát chẳng lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa tức là chẳng lìa trí Nhất thiết trí. Thế nên, Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát muốn được quả vị Giác ngộ cao tột phải luôn không lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Lại nữa Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa, dù trải qua hàng hà sa số đại kiếp tu hành Bố thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa, an trú pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh, an trú chân như cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn; an trú Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo; tu hành bốn Niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo; tu hành bốn Tĩnh lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc; tu hành

tám Giải thoát, tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ; tu hành ba pháp môn giải thoát Không, Vô tướng, Vô nguyện; tu hành bậc Cực hỷ cho đến bậc Pháp vân; tu hành tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa; tu hành năm loại mắt, sáu phép thần thông; tu hành mười lực của Phật cho đến mười tám pháp Phật bất cộng; tu hành pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả; tu hành trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng.

Thiện Hiện, ý ông thế nào? Do nhân duyên đây Đại Bồ-tát này được phước nhiều chăng?

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, rất nhiều! Phước ấy vô số, vô lượng, vô biên.

Phật bảo:

–Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát dựa vào Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu đã dạy mà an trú, trải qua một ngày đêm tu hành Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến tu hành trí Nhất thiết tướng, sẽ được công đức hơn trước rất nhiều. Vì sao? Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa mà có thoái lui đối với trí Nhất thiết trí, thì điều này không thể có. Nếu Đại Bồ-tát không lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa mà có sự thoái lui đối với trí Nhất thiết trí, thì điều này có lý.

Thế nên, Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát muốn được quả vị Giác ngộ cao tột phải luôn không lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu.

Lại nữa Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu, dù trải qua hằng hà sa số đại kiếp tu hành các loại tài thí, pháp thí ở chỗ thanh vắng, chú tâm suy nghĩ về phước mà trước đã tu, ban cho hữu tình một cách bình đẳng, cùng hồi hướng đến quả vị Giác ngộ cao tột. Thiện Hiện, ý ông thế nào? Do nhân duyên đây, Đại Bồ-tát này được phước nhiều chăng?

Thiện Hiện đáp rằng:

–Bạch Thế Tôn, rất nhiều! Phước đó vô số, vô lượng, vô biên.

Phật bảo:

–Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát dựa vào Bát-nhã ba-la-mật-đa đã thuyết mà an trú, trải qua một ngày đêm tu hành các hạnh pháp thí, tài thí, ở chỗ thanh vắng, chú tâm suy nghĩ về phước mà trước đây đã tu, ban cho tất cả hữu tình một cách bình đẳng, cùng hồi hướng đến quả vị Giác ngộ cao tột sẽ được công đức hơn trước rất nhiều. Vì sao? Thiện Hiện, dựa vào Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu mà khởi lên sự hồi hướng, phải biết đây là sự hồi hướng tối thắng. Xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa mà khởi lên sự hồi hướng phải biết đây là sự hồi hướng thấp kém. Vì sao? Thiện Hiện, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đầu mối của tất cả pháp Bồ-đề. Thế nên, Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát muốn chứng được quả vị Giác ngộ cao tột phải luôn không lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu. Đem các loại công đức của sự tu hành ban cho các hữu tình một cách bình đẳng, cùng hồi hướng đến quả vị Giác ngộ cao tột.

Lại nữa Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa, dù trải qua hằng hà sa số đại kiếp duyên theo căn lành công đức của tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác trong quá khứ, hiện tại, vị lai và hàng đệ tử hòa hợp tùy hỷ, ban cho các hữu tình một cách bình đẳng, cùng hồi hướng đến quả vị Giác ngộ cao tột. Thiện Hiện, ý ông thế nào? Do nguyên nhân ấy Đại Bồ-tát này được phước nhiều chăng?

Thiện Hiện đáp rằng:

–Bạch Thế Tôn, rất nhiều! Phước đó Vô số, vô lượng, vô biên.

Phật dạy:

–Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát dựa vào Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu đã thuyết mà an trụ, trải qua một ngày đêm duyên theo căn lành công đức của tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác trong quá khứ, hiện tại, vị lai và hàng đệ tử hòa hợp tùy hỷ, ban cho các hữu tình một cách bình đẳng, cùng hồi hướng đến quả vị Giác ngộ cao tột, sẽ được công đức hơn trước rất nhiều. Vì sao? Thiện Hiện, vì tất cả căn lành công đức của sự tùy hỷ hồi hướng đều lấy Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu làm bậc Thượng thủ.

Thế nên, Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào muốn chứng được quả vị Giác ngộ cao tột phải luôn không lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu đối với căn lành của sự tùy hỷ hồi hướng đến quả vị Giác ngộ cao tột đã cầu.

Bấy giờ, Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, như Ngài đã dạy! Các hành đều là do vọng tưởng phân biệt mà sinh ra, hoàn toàn chẳng phải thật có. Do nguyên nhân nào các Đại Bồ-tát này thực hành tài thí... được phước vô số, vô lượng, vô biên?

–Bạch Thế Tôn, phước do phân biệt thực hành tài thí... lẽ nào không khởi được chánh kiến chân thật, không nhập vào được bậc Chánh tánh ly sinh, không chứng được quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, hoặc Độc giác Bồ-đề, cũng không chứng được quả vị Giác ngộ cao tột đã cầu?

Phật dạy:

–Thiện Hiện, đúng vậy, đúng vậy, như ông đã nói! Các hành đều là phân biệt tạo tác, từ vọng tưởng mà sinh, hoàn toàn chẳng phải thật có. Phước do phân biệt thực hành tài thí... không thể phát khởi chánh kiến chân thật được, không thể nhập vào bậc Chánh tánh ly sinh, không thể chứng quả Dự lưu, cho đến không chứng được quả vị Giác ngộ cao tột.

Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu biết tất cả thứ, phân biệt tạo tác, thực hành các pháp tài thí... đều là không, không sở hữu, hư vọng, không thật. Vì sao? Thiện Hiện, ta nói tất cả pháp phân biệt thực hành tài thí... hoàn toàn đều là không, tánh tướng chẳng phải có, là hư vọng chẳng phải chắc thật. Vì sao? Thiện Hiện, vì các Đại Bồ-tát đã học pháp không bên trong một cách hoàn hảo, cho đến học pháp không không tánh tự tánh một cách hoàn hảo, đúng như Phật dạy mà thông đạt.

Thiện Hiện, Đại Bồ-tát này an trú không rời nương như như quán sát phân biệt phước của việc tạo tác tài thí... là không, không có sở hữu, hư vọng không thật. Như vậy, như vậy, thường không xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu. Như như chẳng lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu. Như vậy, như vậy được phước vô số, vô lượng, vô biên. Do nhân duyên này khởi lên chánh kiến chân thật, cũng nhập vào được bậc Chánh tánh ly sinh, cho đến chứng được quả vị Giác ngộ cao tột đã cầu.

Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Vô số, vô lượng, vô biên đã nói có gì khác nhau không?

Phật dạy:

–Nói vô số là số chẳng thể nắm bắt. Số không thể có được ở trong cảnh giới hữu vi, số không thể có được ở trong cảnh giới vô vi. Nói vô lượng thì lượng ấy cũng chẳng thể nắm bắt. Lượng không thể có được ở trong pháp quá khứ, lượng không thể ở có được trong pháp vị lai, lượng không thể có được ở trong pháp hiện tại. Nói vô biên thì cái biên ấy cũng chẳng thể nắm bắt, không thể đo lường cái biên vực ấy được.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, có nhân duyên gì mà sắc cũng nói là vô số, vô lượng, vô biên. Thọ, tưởng, hành, thức cũng nói là vô số, vô lượng, vô biên.

Phật dạy:

–Thiện Hiện, có nguyên nhân nên sắc cũng nói vô số, vô lượng, vô biên. Thọ, tưởng, hành, thức cũng nói vô số, vô lượng, vô biên.

Bấy giờ, Thiện Hiện bạch Phật:

–Vì nguyên nhân nào sắc cũng nói là vô số, vô lượng, vô biên. Thọ, tưởng, hành, thức cũng nói là vô số, vô lượng, vô biên?

Phật bảo:

–Thiện Hiện, tự tánh của sắc là không nên cũng nói là vô số, vô lượng, vô biên. Tự tánh của thọ, tưởng, hành, thức là không nên cũng nói vô số, vô lượng, vô biên.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Chỉ tự tánh của sắc là không; tự tánh của thọ, tưởng, hành, thức là không hay tự tánh của tất cả pháp đều là không?

Phật dạy:

–Thiện Hiện, trước đây Ta há chẳng nói tự tánh của tất cả pháp đều là không sao?

Thiện Hiện đáp:

–Tuy Phật thường nói tự tánh của tất cả pháp đều không mà con cũng đã rõ, nhưng các hữu tình chẳng biết, chẳng thấy, chẳng hiểu, nên nay con hỏi thế này: “Bạch Thế Tôn, tự tánh của tất cả pháp là không tức là vô tận, cũng là vô số, cũng là vô lượng, cũng là vô biên. Bạch Thế Tôn, trong tự tánh của tất cả pháp không ấy, tận đều chẳng thể nắm bắt được, số đều chẳng thể nắm bắt được, lượng đều chẳng thể nắm bắt được, biên đều chẳng thể nắm bắt được. Do nguyên nhân này nên vô số, vô lượng, vô biên, hoặc văn, hoặc nghĩa đều không khác nhau.

Phật bảo:

–Thiện Hiện, đúng vậy, đúng vậy, như ông đã nói! Vô tận, vô số, vô lượng, vô biên, hoặc nghĩa hoặc văn đều không sai khác, đều đồng hiển bày rõ các pháp không.

Thiện Hiện, tất cả pháp không đều không thể nêu bày. Như Lai dùng phương tiện nói là vô tận, hoặc nói là vô số, hoặc nói là vô lượng, hoặc nói là vô biên, hoặc nói là không, hoặc nói là vô tướng, hoặc nói là vô nguyện, hoặc nói là vô tác, hoặc nói là không sinh, hoặc nói là không diệt, hoặc nói là lìa nhiễm, hoặc nói là tịch diệt, hoặc nói là Niết-bàn, hoặc nói là chân như, hoặc nói là thật tế, những nghĩa này đều là Như Lai dùng phương tiện để giảng nói.

Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, thật kỳ lạ! Đối với phương tiện thiện xảo, thật tướng các pháp không thể tuyên thuyết nhưng vì hữu tình, Ngài đã dùng phương tiện để hiển bày. Bạch Thế Tôn, theo con hiểu ý nghĩa của lời Phật nói, tánh của tất cả pháp đều chẳng thể nêu bày?

Phật dạy:

–Thiện Hiện, đúng vậy, đúng vậy! Tánh của tất cả pháp đều chẳng thể nêu bày. Vì sao? Vì tánh của tất cả pháp đều rốt ráo không, không ai có thể tuyên thuyết về rốt ráo không.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Nghĩa của chẳng thể nêu bày có tăng, giảm không?

Phật dạy:

–Thiện Hiện, nghĩa của chẳng thể nêu bày không tăng, không giảm.

Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Nếu nghĩa của chẳng thể nêu bày không tăng, không giảm thì Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng phải không tăng, không giảm; bốn Niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo cũng không tăng, không giảm; bốn Tịch lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc cũng không tăng, không giảm; tám Giải thoát, tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ cũng không tăng, không giảm; ba pháp môn giải thoát Không, Vô tướng, Vô nguyện cũng không tăng, không giảm; bậc Cực hỷ cho đến bậc Pháp vân cũng không tăng, không giảm; tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa cũng không tăng, không giảm; năm loại mắt, sáu phép thần thông cũng không tăng, không giảm; mười lực của Như Lai cho đến mười tám pháp Phật bất cộng cũng không tăng, không giảm; pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả cũng không tăng, không giảm; trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng cũng không tăng, không giảm.

Bạch Thế Tôn, nếu sáu pháp Ba-la-mật-đa không tăng, không giảm cho đến trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng cũng không tăng, không giảm thì sáu pháp Ba-la-mật-đa không có sở hữu, cho đến trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng cũng không có sở hữu.

Nếu sáu pháp Ba-la-mật-đa không có sở hữu cho đến trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng cũng không sở hữu, làm sao Đại Bồ-tát tu hành sáu pháp Ba-la-mật-đa cho đến trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng để chứng được quả vị Giác ngộ cao tột?

Phật dạy:

–Thiện Hiện, đúng vậy, đúng vậy! Nghĩa của chẳng thể nêu bày là không tăng, không giảm, sáu pháp Ba-la-mật-đa cũng không tăng, không giảm, cho đến trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng cũng không tăng, không giảm. Vì nghĩa của chẳng thể nêu bày không có sở hữu nên sáu pháp Ba-la-mật-đa cũng không có sở hữu, cho đến trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng cũng không có sở hữu.

Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, an trú nơi Bát-nhã ba-la-mật-đa, phương tiện thiện xảo, chẳng nghĩ thế này: “Ta đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa, hoặc tăng hoặc giảm”, chỉ nghĩ: “Chỉ có danh tướng gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa.”

Thiện Hiện, khi Đại Bồ-tát tu hành Bồ thí ba-la-mật-đa, đem tác ý tương ứng với Bồ thí ba-la-mật-đa này và dựa vào đây khởi tâm cùng căn lành, ban cho các hữu tình một cách bình đẳng, cùng hồi hướng đến quả vị Giác ngộ cao tột, như quả vị Giác ngộ cao tột của Phật mẫu nhiệm thâm diệu mà khởi lên sự hồi hướng. Cứ như vậy cho đến khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, đem tác ý tương ứng với Bát-nhã ba-la-mật-đa và nương vào đây mà khởi tâm cùng căn lành, ban cho các hữu tình một cách bình đẳng, cùng hồi hướng đến quả vị Giác ngộ cao tột, như quả vị Giác ngộ cao tột của Phật mẫu nhiệm thâm diệu mà khởi lên sự hồi hướng. Nhờ phương tiện thiện xảo của sự hồi hướng này, chứng được quả vị Giác ngộ cao tột.

Bấy giờ, Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, thế nào gọi là quả vị Giác ngộ cao tột?

Phật dạy:

–Thiện Hiện, chân như của tất cả pháp gọi là quả vị Giác ngộ cao tột.

Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Thế nào gọi là chân như của tất cả pháp mà nói chân như của tất cả pháp là quả vị Giác ngộ cao tột?

Phật dạy:

–Thiện Hiện, chân như của sắc, chân như của thọ, tưởng, hành, thức gọi là quả vị Giác ngộ cao tột. Chân như của nhãn xứ cho đến chân như của ý xứ gọi là quả vị Giác ngộ cao tột. Chân như của sắc xứ cho đến chân như của pháp xứ gọi là quả vị Giác ngộ cao tột. Chân như của nhãn giới cho đến chân như của ý giới gọi là quả vị Giác ngộ cao tột. Chân như của sắc giới cho đến chân như của pháp giới gọi là quả vị Giác ngộ cao tột. Chân như của nhãn thức giới cho đến chân như của ý thức giới gọi là quả vị Giác ngộ cao tột. Chân như của nhãn xúc cho đến chân như của ý xúc gọi là quả vị Giác ngộ cao tột. Chân như của các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra cho đến chân như của các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra gọi là quả vị Giác ngộ cao tột. Chân như của địa giới cho đến chân như của thức giới gọi là quả vị Giác ngộ cao tột. Chân như của vô minh cho đến chân như của lão tử gọi là quả vị Giác ngộ cao tột. Chân như của Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến chân như của Bát-nhã ba-la-mật-đa gọi là quả vị Giác ngộ cao tột. Chân như của pháp không bên trong cho đến chân như của pháp không không tánh tự tánh gọi là quả vị Giác ngộ cao tột. Chân như của Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo gọi là quả vị Giác ngộ cao tột. Chân như của bốn Niệm trụ cho đến chân như của tám chi Thánh đạo gọi là quả vị Giác ngộ cao tột. Chân như của bốn Tĩnh lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc gọi là quả vị Giác ngộ cao tột. Chân như của tám Giải thoát, chân như của tám Thắng xứ, chín định thứ lớp, mười Biến xứ gọi là quả vị Giác ngộ cao tột. Chân như của ba pháp môn giải thoát Không, chân như của pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện gọi là quả vị Giác ngộ cao tột. Chân như của bậc Tịnh quán cho đến chân như của bậc Như Lai gọi là quả vị Giác ngộ cao tột. Chân như của bậc Cực hỷ cho đến chân như của bậc Pháp vân gọi là quả vị Giác ngộ cao tột. Chân như của tất cả pháp môn Đà-la-ni chân như của tất cả pháp môn Tam-ma-địa gọi là quả vị Giác ngộ cao tột. Chân như của năm loại mắt, chân như của sáu phép thần thông gọi là quả vị Giác ngộ cao tột. Chân như của mười lực của Phật cho đến chân như của mười tám pháp Phật bất cộng gọi là quả vị Giác ngộ cao tột. Chân như của pháp không quên mất chân như của tánh luôn luôn xả gọi là quả vị Giác ngộ cao tột. Chân như của quả Dự lưu cho đến chân như của Độc giác Bồ-đề gọi là quả vị Giác ngộ cao tột. Chân như của trí Nhất thiết, chân như của trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng gọi là quả vị Giác ngộ cao tột. Chân như của sinh tử, chân như của Niết-bàn gọi là quả vị Giác ngộ cao tột.

Thiện Hiện, tất cả chân như không tăng, không giảm nên quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật cũng không tăng, không giảm.

Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát chẳng lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa, thường ưa an trụ nơi chân như của các pháp, hoàn toàn chẳng thấy pháp có tăng có giảm. Do nguyên nhân này, nghĩa chẳng thể nêu bày không tăng, không giảm. Bồ thí ba-la-mật-đa cũng không tăng, không giảm; Tĩnh giới, An nhẫn, Tĩnh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng không tăng, không giảm cho đến trí Nhất thiết cũng không tăng, không giảm. Trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng cũng không tăng, không giảm. Nghĩa chẳng thể nêu bày không có sở hữu. Sáu pháp Ba-la-mật-đa cũng không có sở hữu. Cho đến trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng cũng không có sở hữu.

Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát dựa vào sự không tăng, không giảm, không sở hữu làm

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

phương tiện tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Do đây làm cửa ngõ tập hợp các công đức, liền chứng được quả vị Giác ngộ cao tột.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, Đại Bồ-tát dựa vào sự không tăng, không giảm, không có sở hữu làm phương tiện, tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì đây là cửa ngõ tập hợp các công đức nên liền chứng được quả vị Giác ngộ cao tột. Đại Bồ-tát này vì tâm ban đầu phát khởi nên chứng được quả vị Giác ngộ cao tột, hay vì tâm sau khởi lên mà chứng được quả vị Giác ngộ cao tột?

Bạch Thế Tôn, nếu vì tâm ban đầu khởi mà Đại Bồ-tát chứng được quả vị Giác ngộ cao tột thì khi tâm ban đầu phát khởi, tâm sau chưa khởi nên không có nghĩa hòa hợp. Nếu tâm sau khởi mà chứng được quả vị Giác ngộ cao tột thì khi tâm sau khởi, tâm trước đã diệt, không có nghĩa hòa hợp. Như vậy trước, sau, tâm và tâm sở pháp, tiến, lui, suy thành không có nghĩa hòa hợp. Làm sao có thể tích chứa các căn lành? Nếu các căn lành không thể tích tập được thì các thắng trí không do đâu mà phát sinh. Nếu các thắng trí không phát sinh thì làm sao Đại Bồ-tát này chứng được quả vị Giác ngộ cao tột?

Phật dạy:

–Thiện Hiện, Ta sẽ nói cho ông về ví dụ một cách sơ lược, khiến cho người có trí dễ dàng hiểu được nghĩa đã nói. Thiện Hiện, ý ông thế nào? Như khi đốt đèn, thì ngọn lửa ban đầu đốt cháy tim đèn hay ngọn lửa sau đốt cháy tim đèn?

Thiện Hiện thưa:

–Theo ý con, chẳng phải ngọn lửa trước đốt cháy được tim đèn, cũng chẳng phải lia ngọn lửa trước mà đốt cháy được tim đèn. Chẳng phải ngọn lửa sau đốt cháy tim đèn, cũng chẳng phải lia ngọn lửa sau thì đốt cháy được tim đèn.

Phật bảo:

–Thiện Hiện, ý ông thế nào? Như khi đốt đèn thì chính tim đèn bị cháy chẳng?

Thiện Hiện đáp:

–Theo thế gian thì đang thấy tim đèn bị cháy.

Phật bảo Thiện Hiện:

–Các Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chứng được quả vị Giác ngộ cao tột cũng lại như vậy. Chẳng phải tâm ban đầu phát khởi thì chứng được quả vị Giác ngộ cao tột, cũng chẳng phải lia sự phát khởi tâm ban đầu mà chứng được quả vị Giác ngộ cao tột. Chẳng phải tâm sau phát khởi thì chứng được quả vị Giác ngộ cao tột cũng chẳng phải lia sự phát khởi của tâm sau thì chứng được quả vị Giác ngộ cao tột. Mà các Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, làm cho căn lành tăng trưởng dần dần, chứng được quả vị Giác ngộ cao tột.

Lại nữa Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát từ lúc mới phát tâm tu Bát-nhã ba-la-mật-đa, viên mãn mười địa, chứng được quả vị Giác ngộ cao tột.

Bấy giờ, Thiện Hiện thưa:

–Bạch Thế Tôn, các Đại Bồ-tát tu học mười địa nào viên mãn thì chứng được quả vị Giác ngộ cao tột?

Phật dạy:

–Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát tu hành từ bậc Cực hỷ cho đến bậc Pháp vân, làm cho viên mãn thì chứng được quả vị Giác ngộ cao tột, cũng học bậc Tịnh quán cho đến bậc Như Lai, làm cho viên mãn, thì chứng được quả vị Giác ngộ cao tột.

Thiện Hiện, đối với mười địa này, các Đại Bồ-tát chuyên ròng tu học, khi được

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

viên mãn chẳng phải do tâm ban đầu phát khởi thì chứng được quả vị Giác ngộ cao tột, cũng chẳng phải lìa sự phát khởi tâm ban đầu mà chứng được quả vị Giác ngộ cao tột. Chẳng phải tâm sau phát khởi thì chứng được quả vị Giác ngộ cao tột, cũng chẳng phải lìa sự phát khởi tâm sau thì chứng được quả vị Giác ngộ cao tột, mà các Đại Bồ-tát do tinh cần tu học mười địa viên mãn nên chứng được quả vị Giác ngộ cao tột.

Bấy giờ, Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, Như Lai đã thuyết nghĩa lý duyên khởi rất là thâm diệu. Nghĩa là các Đại Bồ-tát chẳng phải do tâm ban đầu phát khởi thì chứng được quả vị Giác ngộ cao tột, cũng chẳng phải lìa sự phát khởi tâm ban đầu thì chứng được quả vị Giác ngộ cao tột. Chẳng phải tâm sau phát khởi thì chứng được quả vị Giác ngộ cao tột, cũng chẳng phải lìa sự phát khởi tâm sau thì chứng được quả vị Giác ngộ cao tột, mà các Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa làm cho các căn lành dần dần tăng trưởng, viên mãn mười địa, chứng được quả vị Giác ngộ cao tột.

Phật bảo:

–Thiện Hiện, ý ông thế nào? Khi tâm đã diệt rồi, có thể phát sinh lại không?

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, không!

Phật bảo Thiện Hiện:

–Ý ông thế nào? Khi tâm sinh rồi thì có pháp diệt chẳng?

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, đúng vậy! Khi tâm sinh rồi thì nhất định có pháp diệt.

Phật bảo:

–Thiện Hiện, ý ông thế nào? Có pháp diệt thì tâm chẳng phải sẽ diệt chẳng?

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, không!

Phật bảo:

–Thiện Hiện, ý ông thế nào? Tâm trụ là tâm chân như chẳng?

Thiện Hiện đáp rằng:

–Bạch Thế Tôn, đúng vậy! Như tâm chân như, tâm trụ như vậy.

Phật bảo:

–Thiện Hiện, ý ông thế nào? Nếu tâm trụ giống như chân như thì tâm này là thường như chân như chẳng?

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, chẳng thường.

Phật bảo:

–Thiện Hiện, ý ông thế nào? chân như của các pháp là thâm diệu chẳng?

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, đúng vậy! chân như của các pháp rất là thâm diệu.

Phật bảo Thiện Hiện:

–Ý ông thế nào? chân như tức là tâm chẳng?

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, chẳng phải.

Phật bảo Thiện Hiện:

–Ý ông thế nào? Lìa chân như có tâm chẳng?

Thiện Hiện đáp:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Bạch Thế Tôn, chẳng có.

Phật bảo Thiện Hiện:

–Ý ông thế nào? Tâm tức là chân như chẳng?

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, chẳng phải.

Phật bảo:

–Thiện Hiện, ý ông thế nào? Là tâm có chân như chẳng?

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, chẳng có.

Phật bảo:

–Thiện Hiện, ý ông thế nào? chân như có thể thấy được chân như của chẳng?

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, chẳng thấy.

Phật bảo:

–Thiện Hiện, ý ông thế nào? Nếu Đại Bồ-tát hành được như vậy là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu chẳng?

Thiện Hiện đáp rằng:

–Bạch Thế Tôn, đúng vậy! Nếu Đại Bồ-tát hành được như vậy là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Phật bảo Thiện Hiện:

–Ý ông thế nào? Nếu Đại Bồ-tát hành được như vậy là hành chỗ nào?

Thiện Hiện đáp:

–Khi Đại Bồ-tát hành được như vậy, hoàn toàn không có chỗ hành. Vì sao? Bạch Thế Tôn, khi Đại Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa không có tâm đang hành, không có chỗ đang hành. Vì sao? Bạch Thế Tôn, khi Đại Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa thì trụ trong chân như, hoàn toàn không có sự hiện hành, chỗ đang hành và người đang hành.

Phật bảo:

–Thiện Hiện, ý ông thế nào? Khi Đại Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa là hành chỗ nào?

Thiện Hiện đáp:

–Khi Đại Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa là hành Thắng nghĩa đế. Trong đây, sự hiện hành và chỗ hiện hành đều không có sở hữu. Chủ thể nhận lấy và đối tượng được nhận lấy đều chẳng thể nắm bắt được.

Phật bảo:

–Thiện Hiện, ý ông thế nào? Khi Đại Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa là hành trong Thắng nghĩa đế, dù chẳng giữ lấy tướng nhưng hành theo tướng chẳng?

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, chẳng hành.

Phật bảo:

–Thiện Hiện, ý ông thế nào? Khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, Đại Bồ-tát này hành trong Thắng nghĩa đế là lìa bỏ tướng chẳng?

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, chẳng bỏ.

Phật bảo:

–Thiện Hiện, ý ông thế nào? Khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, Đại Bồ-tát này hành trong Thắng nghĩa đế, từ bỏ tướng về tướng chẳng?

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, chẳng bỏ.

Phật bảo:

–Thiện Hiện, khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, vì sao Đại Bồ-tát này chẳng trừ bỏ tướng cũng chẳng trừ bỏ tướng về tướng?

Thiện Hiện đáp:

–Khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, Đại Bồ-tát này chẳng nghĩ: “Ta sẽ trừ bỏ tướng và trừ bỏ tướng về tướng.” Cũng chẳng nghĩ: “Ta sẽ trừ bỏ vô tướng và trừ bỏ tướng về vô tướng, đối với tất cả không có sự phân biệt.”

–Bạch Thế Tôn, khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, Đại Bồ-tát này tuy có thể xa lìa các sự phân biệt như vậy nhưng chưa viên mãn mười lực của Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng, vô lượng, vô biên công đức thù thắng, nên chưa chứng được quả vị Giác ngộ cao tột.

–Bạch Thế Tôn, Đại Bồ-tát này thành tựu phương tiện thiện xảo nhiệm mầu. Nhờ phương tiện thiện xảo nhiệm mầu này nên đối với tất cả pháp chẳng thành, chẳng hoại, chẳng lấy, chẳng bỏ. Vì sao? Bạch Thế Tôn, vì Đại Bồ-tát này đã thông đạt được tự tướng của tất cả pháp là không.

–Bạch Thế Tôn, Đại Bồ-tát này trụ trong tự tướng không của tất cả pháp. Vì cứu độ các hữu tình, nhập vào ba Tam-ma-địa. Do nguyện lực đại Bi dẫn dắt, thúc đẩy, nương vào ba định này để đem lại sự thành tựu cho hữu tình.

Phật bảo:

–Thiện Hiện, đúng vậy, đúng vậy, như ông đã nói!

Cụ thọ Thiện Hiện liền bạch Phật:

–Đại Bồ-tát này nhập vào ba Tam-ma-địa ấy làm thế nào để đem lại sự thành tựu cho hữu tình?

Phật bảo:

–Thiện Hiện, Đại Bồ-tát này an trụ nơi Tam-ma-địa Không, thấy các hữu tình chấp về nhiều ngã và ngã sở, dùng phương tiện giáo hóa làm cho họ an trụ nơi Tam-ma-địa Không. Rồi Đại Bồ-tát này an trú nơi Tam-ma-địa Vô tướng, thấy các hữu tình phần nhiều hành theo tướng của các pháp, bèn dùng phương tiện giáo hóa làm cho họ an trú nơi Tam-ma-địa Vô tướng. Đại Bồ-tát này an trú nơi Tam-ma-địa Vô nguyện, thấy các hữu tình có nhiều sở nguyện và ham muốn bèn dùng diệu lực của phương tiện giáo hóa, làm cho họ an trú nơi Tam-ma-địa Vô nguyện.

Thiện Hiện, khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, Đại Bồ-tát này cứ như vậy mà hội nhập ba Tam-ma-địa này, tùy theo sự thích ứng của phương tiện mà đem lại sự thành tựu cho hữu tình.

